

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THADS TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 558/QĐ-CTHADS

Long An, ngày 31 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2021 của Cục THADS tỉnh Long An

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính – Kế toán Cục THADS tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Long An và các đơn vị trực thuộc (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Tài chính – Kế toán, các Phòng chuyên môn thuộc Cục thi hành án dân sự tỉnh và Chi cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự các huyện, thành phố Tân An, thị xã Kiến Tường thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Tổng Cục THADS (báo cáo);
- Cục trưởng (báo cáo)
- Lưu .

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Lê Đức Thọ



Biểu số 4 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An

Chương: 014

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NSNN, NGUỒN KHÁC NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 558/QĐ-CTHADS ngày 31/8/2022 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Trong đó		
				Quỹ lương	Mua sắm, sửa chữa	Trích lập các quỹ
I	Quyết toán thu		0			
A	Tổng số thu	1.273	1.273			
1	Số thu phí, lệ phí	1.273	1.273			
1.1	Lệ phí					
1	Lệ phí A					
	Lệ phí B					
					
1.2	Phí	1.273	1.273			
	Phí A	1.273	1.273			
	Phí B					
					
2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	0	0	0	0	0
3	Thu sự nghiệp khác	0	0	0	0	0
B	Chi từ nguồn thu được để lại	812	812	20	56	0
1	Chi từ nguồn thu phí được để lại	812	812	20	56	0
1.1	Chi sự nghiệp.....					
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					



b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
1.2	Chi quản lý hành chính	812	812	20	56	0
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	812	812	20	56	0
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ					
2	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ					
3	Hoạt động sự nghiệp khác					
C	Số thu nộp NSNN	668	668			
1	Số phí, lệ phí nộp NSNN	668	668			
1.1	Lệ phí					
	Lệ phí A					
	Lệ phí B					
					
1.2	Phí	668	668			
	Phí A	668	668			
	Phí B					
					
2	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ					
3	Hoạt động sự nghiệp khác					
II	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	6.413	6.413	3.789	377	0
1	Chi quản lý hành chính	6.413	6.413	3.789	377	0
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	5.830	5.830	3.789		
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	583	583		377	
2	Nghiên cứu khoa học					
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ					



Số: 571 /BC -CTHADS

Long An, ngày 10 tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện công khai quyết toán ngân sách nhà nước
năm 2021 của Cục THADS tỉnh Long An

Kính gửi: Vụ Kế hoạch - Tài chính - Tổng Cục THADS

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An báo cáo tình hình thực hiện công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2021 theo Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

I. Tình hình công khai quyết toán ngân sách tại các đơn vị thuộc, trực thuộc:

1. Số đơn vị chưa công khai ngân sách: 0 đơn vị
2. Số đơn vị thực hiện công khai ngân sách: 16 đơn vị (Chi tiết theo biểu sau)

Stt	Tên đơn vị	Đơn vị đã thực hiện công khai ngân sách					
		Nội dung		Hình thức		Thời gian	
		Đúng nội dung	Chưa đúng nội dung	Đúng hình thức	Chưa đúng hình thức	Đúng thời gian	Chưa đúng thời gian
1	Văn phòng Cục	X		X		X	
2	TP.Tân An	X		X		X	
3	Huyện Tân Hưng	X		x		X	

4	Huyện Vĩnh Hưng	X		X		X	
5	Huyện Tân Thành	X		X		X	
6	Thị xã Kiến Tường	X		X		X	
7	Huyện Mộc Hóa	X		X		X	
8	Huyện Thạnh Hóa	X		X		X	
9	Huyện Đức Hòa	X		X		x	
10	Huyện Đức Huệ	X		X		X	
11	Huyện Bến Lức	X		X		X	
12	Huyện Thủ Thừa	X		X		X	
13	Huyện Châu Thành	X		X		X	
14	Huyện Tân Trụ	X		X		X	
15	Huyện Cần Đước	X		X		X	
16	Huyện Cần Giuộc	X		X		X	

II. Nêu những nguyên nhân tại sao chưa công khai hoặc đã công khai nhưng chưa đúng qui định.

Nơi nhận:

- Vụ KH-TC – Tổng cục THADS (b/c);
- Cục trưởng (b/c);
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT.TCKT

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Lê Đức Thọ